

# XÁC ĐỊNH ĐÚNG BẢN CHẤT CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH CHỈ TIÊU CHI PHÍ TRUNG GIAN GIÚP CHO VIỆC TÍNH CHÍNH XÁC HƠN CHỈ TIÊU GDP

Phạm Đình Hàn  
Vụ Tài khoản Quốc gia

Việc xác định chỉ tiêu kinh tế tổng hợp GDP được hầu hết các quốc gia trên thế giới thực hiện theo ba phương pháp, trong đó **phương pháp sản xuất là cơ bản nhất**.

Phương pháp sản xuất dùng để tính GDP có thể trình bày theo công thức sau:

$$GDP = \sum_{j=1}^{20} (GO_j - C^*_j) + \text{thuế nhập khẩu}$$

Trong đó:

$GO_j$  là giá trị sản xuất của ngành sản xuất (cấp I)  $j$  ( $j = 1, 2, \dots, 20$ )

$C_j^*$  là chi phí (hay tiêu dùng) trung gian ngành sản xuất (cấp I)  $j$  ( $j = 1, 2, \dots, 20$ )

Với công thức đó ta thấy rõ: Chất lượng của chỉ tiêu GDP phụ thuộc vào việc xác định giá trị  $GO_j$  và  $C_j^*$ , còn phần thuế nhập khẩu thường được tính toán khá đủ. Chỉ tiêu giá trị sản xuất  $GO_j$  của các ngành sản xuất (20 ngành cấp I) được xác định theo các phương pháp khác nhau tùy thuộc đặc thù hoạt động của từng ngành đã được Tổng cục Thống kê hướng dẫn theo phương pháp chuẩn mực của Liên Hợp Quốc.

Vấn đề còn lại là chất lượng chỉ tiêu GDP (được xác định bằng phương pháp sản xuất theo công thức trên) là tùy thuộc vào việc xác định chính xác chỉ tiêu thứ hai: Giá trị **chi phí (hay tiêu dùng) trung gian  $C_j^*$** . Giá trị  $C_j^*$  của các ngành sản xuất  $j$  mà các yếu tố cấu thành trong đó phải được thể hiện đúng bản chất của chúng.

Theo tổ chức LHQ thì chi phí trung gian (hay tiêu dùng trung gian) là việc tiêu dùng các loại tiêu dùng sản phẩm vật chất và dịch vụ trong sản xuất: Các loại sản phẩm vật chất và dịch vụ được các ngành sản xuất (20 ngành cấp I) **sử dụng trong quá trình hoạt động** của ngành mình để tạo ra sản phẩm vật chất hoặc dịch vụ mới cho xã hội. Sản phẩm vật chất và dịch vụ được tiêu dùng đó về bản chất sẽ không mất đi, mà nó chỉ biến từ dạng này sang dạng khác - giá trị của nó được kết cấu vào sản phẩm mới (vật chất hoặc dịch vụ) được sản xuất.

Ví dụ:

- Hạt thóc người nông dân sử dụng làm giống là tiêu dùng trung gian.

- Xà phòng được sử dụng trong dịch vụ làm đầu (cắt tóc, gội đầu) mỹ viện (sửa sắc đẹp), là tiêu dùng trung gian.

- Dịch vụ vận (hàng không, đường sắt chẳng hạn) được sử dụng chở giám đốc một xí nghiệp đi công tác, đưa đón công nhân đi làm việc, dịch vụ vận tải đó là tiêu dùng trung gian.

- Dịch vụ văn hóa nghệ thuật: Nhà hát chèo Việt Nam vào nhà máy Z biểu diễn phục vụ công nhân nhằm nâng cao năng suất lao động. Dịch vụ văn hóa nghệ thuật đó (những làn chèo hay) là tiêu dùng trung gian.

**Tiêu dùng trung gian ( $C_j^*$ )** của các ngành sản xuất (20 ngành cấp I) có thể gộp các loại sản phẩm đó các nhóm sau:

#### **Sản phẩm vật chất ( $C_j^* 1$ ):**

- + Nguyên vật liệu
- + Nhiên liệu
- + Động lực
- + Các loại sản phẩm vật chất khác (quần áo, giày dép, mũ bảo hộ lao động, quần áo đồng phục, ...)

#### **Sản phẩm dịch vụ ( $C_j^* 2$ ):**

- + Dịch vụ vận tải, bưu điện
- + Dịch vụ thương mại
- + Khách sạn, nhà hàng
- + Dịch vụ ngân hàng
- + Dịch vụ kinh doanh bất động sản (tiền thuê nhà, cửa hàng cửa hiệu, bến bãi...)
- + Các loại dịch vụ khác (văn hóa, khoa học, đào tạo...)

Bất kể ngành sản xuất nào trong quá trình hoạt động của mình sử dụng các loại

sản phẩm vật chất và dịch vụ khác nhau đều được thể hiện các nhóm sản phẩm trên ( $C_j^* = C_j^* 1 + C_j^* 2$ ).

Trong thực tiễn công tác thống kê cần phân biệt tiêu dùng trung gian với tiêu dùng cuối cùng.

Tiêu dùng cuối cùng là các loại sản phẩm vật chất và dịch vụ được tiêu dùng vào đời sống thường nhật của dân cư và tiêu dùng của Nhà nước, trong đó tiêu dùng đời sống của dân cư là cơ bản.

Về bản chất tiêu dùng cuối cùng, đó là các loại sản phẩm vật chất và dịch vụ được sử dụng vào tiêu dùng phục vụ đời sống dân cư và xã hội. Chính vì lẽ đó các nhà kinh tế thế giới mới gọi là tiêu dùng cuối cùng.

Chẳng hạn:

- Hạt thóc (sau khi đã xay sát ra gạo) được người nông dân sử dụng trong bữa ăn hàng ngày, hạt thóc đó là tiêu dùng cuối cùng.

- Xà phòng được sử dụng tắm giặt hàng ngày trong gia đình, xà phòng đó là tiêu dùng cuối cùng.

- Dịch vụ vận (hàng không, đường sắt chẳng hạn) được sử dụng chở gia đình đi du lịch, nghỉ mát, dịch vụ vận tải đó là tiêu dùng cuối cùng.

- Dịch vụ văn hóa nghệ thuật: Nhà hát chèo Việt Nam vào nhà máy Z biểu diễn mà với mục đích không phục vụ công nhân nhằm nâng cao năng suất lao động mà phục vụ tổng kết năm hoặc phục vụ ngày lễ (ngày thương binh, liệt sỹ chẳng

hạn). Dịch vụ văn hóa nghệ thuật đó (những làn chèo hay) là tiêu dùng cuối cùng.

Với những ví dụ trên để minh chứng bản chất các loại tiêu dùng sản phẩm giúp cho các nhà thống kê phân biệt rõ hai loại tiêu dùng nhằm thể hiện đúng giá trị các loại sản phẩm vào tiêu dùng trung gian giúp cho việc tính giá trị gia tăng để xác định chỉ tiêu GDP theo phương pháp sản xuất được chuẩn xác và đầy đủ hơn.

Qua thực tế nghiên cứu hạch toán của các đơn vị sản xuất cơ sở ở Việt Nam (và các nước khác trên thế giới) cho thấy một điều hiển nhiên đó là: Các chi phí cấu thành chỉ tiêu tiêu dùng trung gian (như nguyên, nhiên vật liệu, động lực, phí vận tải, cước bưu điện, tiền thuê nhà, bến bãi...) thường đầy đủ và chính xác hơn các yếu tố cấu thành chỉ tiêu giá trị gia tăng - cấu thành nên chỉ tiêu GDP (như các khoản trả công người lao động ngoài quỹ lương, trích khấu hao TSCĐ, lợi nhuận, các loại phí nộp ngân sách...). Chính vì lẽ đó mà các nhà kinh tế thế giới đưa ra phương pháp tính GDP là phương pháp sản xuất - phương pháp tính GDP qua chỉ tiêu giá trị sản xuất ( $GO_j$ ) và chỉ tiêu tiêu dùng trung gian ( $C_j^*$ ) như đã trình bày trên. Với thực tế và ý nghĩa đó, việc xác định đúng bản chất của các nhân tố cấu thành chỉ tiêu tiêu dùng trung gian - các sản phẩm tiêu dùng đúng trong sản xuất - sẽ giúp cho việc tính toán GDP được chính xác hơn.